

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG MẦM NON 1

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDMN THÁNG 03/2025

Lớp: Lá 3

LĨNH VỰC	MỤC TIÊU THÁNG	NỘI DUNG THÁNG	HÌNH THỨC THỰC HIỆN			THỜI GIAN THỰC HIỆN
			NỘI DUNG CHỦ ĐỀ	SH	GH	
	<i>a)Phát triển vận động:</i>	<i>a)Phát triển vận động:</i>				
	2.Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo, bền bỉ	+ BTập tay 1: Đánh xoay tròn 2 canh tay (cuộn len), giơ tay lên cao			x	T1,2
I/ PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		- Tay 2 : Đánh chéo 2 tay ra phía trước, phía sau, đưa tay ra phía trước			x	T3,4
		- Bụng 3: Quay người sang phải, trái kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái			x	T1,2
		-Bụng 2: Ngồi quay người sang hai bên kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang				T3,4

		- Chân 1: Một chân đưa ra phía trước, phía sau, sang ngang, đổi chân			x	T1,2,3,4
		-Bật 1: nhảy về phía trước, phía sau, sang trái, sang phải.				T1,2,3,4
	3.Trẻ thực hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động một cách vững vàng, đúng tư thế	Đi và đập - bắt bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.		x		T3
		Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m).		X		T3
		Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m (CS3)			x	T1
		Bật xa 40-50cm (CS1)				T2
		Ném trúng đích bằng 2 tay.			x	T4
	b). Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe	b). Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
	6. Trẻ biết về một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe	Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.		x		T1
		-Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất (CS19) -Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật				

	7.Trẻ có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống	Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo., sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.		x		T2
	7.4 Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh	Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép; (CS24)		x		T1
		-Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ -Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm; (CS25)		x		T1,4
II/ PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:	a/ Nghe	a/ Nghe				
	4.Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện	Kể rõ ràng về một sự việc theo trình tự, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được; (CS70)		x	x	T4
	5. Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi	Nghe hiểu nội dung câu chuyện, bài hát,thơ,đồng dao, ca dao,tục ngữ, câu đố, hò, về dành cho lứa tuổi của trẻ.(CS64) - Truyện: Giọt nước tí xíu				T4

		Truyện: Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng Truyện: Qua đường				T3
	b) Nói	b) Nói				
	2.Trẻ có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau(lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...) trong cuộc sống hằng ngày	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.		x		T1
	3.1 Trẻ diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hằng ngày.	Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày (CS 66)		x		T1
	c)Làm quen với việc đọc, viết:	c)Làm quen với việc đọc, viết:				
	6. Trẻ làm quen một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết	“Đọc” theo truyện tranh đã biết (CS84)				T1
		Biết ý nghĩa và nhận ra một số ký hiệu thông thường, biểu tượng trong cuộc sống(nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...) (CS82)				T1

		LQCV R,S				T2
		LQCV G,Y				T3
	6.3 Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về việc viết	Biết “viết” tên của bản thân, một số kí hiệu, chữ cái theo cách của mình (CS89)				T1
		Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới và hướng viết của các nét chữ; (CS90)				T2
III/TÌNH CẢM XÃ HỘI:						
	3. Trẻ thể hiện một số phẩm chất cá nhân: Mạnh mẽ, sự tự tin, tự lực	Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân (CS 30)		x	x	T3
	4. Trẻ biết hành vi và quy tắc ứng xử xã hội; trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ	- Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn; (CS 45)		x		T1
		Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết; (CS 55)		X	X	T4

		Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác; (CS 53)				T4
	5. Trẻ thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi	- Trao đổi ý kiến của mình với các bạn (CS 49)				T2
	5.1 Trẻ biết quan tâm đến môi trường	- Tiết kiệm điện				T2
		Nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường (CS 56)		x	x	T3
		- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối.				T2
		- Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn . (CS 57)				T1
IV/PHÁT TRIỂN THẨM MỸ						
	2. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình,	Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.			x	T3

	trẻ thể hiện được cảm xúc, sự sáng tạo	-Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục. (CS103) - Nặn bình hoa, giỏ hoa - Vẽ đường phố trong mắt bé - Cắt dán xe taxi				T1
		Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.		x	x	T3
	4.Trẻ thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật(Âm nhạc, tạo hình) Có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp). -Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. -Hát Em đi qua ngã tư đường phố -Vỗ tiết tấu chậm: Em đi qua ngã tư đường phố				T2 T2 T3 T4
		Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.			x	T3
V/PHÁT TRIỂN NHẬN	a/ Khám phá khoa học:	a/ Khám phá khoa học:				
	1.3 Trẻ thể hiện một số	Nước trong cuộc sống		x		T4

THỨC	hiểu biết về môi trường tự nhiên					
		Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước				T1
		* Không khí, ánh sáng : Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		x	x	T2
		-Thích khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh CS 113		x	x	T4
	3. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng	Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.		x	x	T3
		Sự thay đổi trong SH của con người, con vật và cây theo mùa				T3
	4.Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau(Bằng hành động, hình ảnh, lời nói..) với ngôn ngữ nói là chủ yếu	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.				T4

	5.1 Trẻ thể hiện một số hiểu biết về môi trường xã hội	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 – 3 dấu hiệu.				T3
	5.3 Trẻ nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh	Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.	Ngày lễ 8/3			T1
	<i>b/Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>	<i>b/Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>				
	5.4 Trẻ có một số hiểu biết khái niệm sơ đẳng về toán: Số đếm, số lượng và đo	Đếm số lượng 10				T1
		Tách gộp trong phạm vi 10			x	T3
		Bé ghép các hình hình học		x	x	T3
		Đo cho giỏi bạn nhé (CS106)			x	T4
	5.7 Trẻ nhận biết hình dạng	Khối cầu , khối trụ, khối vuông, khối cầu	CS 107			T2

